

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố Lai Châu và vùng phụ cận đến năm 2035

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn Quốc gia về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Lai Châu, tỉnh Lai Châu đến năm 2030; Quyết định số 581/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố Lai Châu và vùng phụ cận đến năm 2035;

Căn cứ Thông báo số 307-TB/VPTU ngày 19/12/2023 của Văn phòng Tỉnh ủy về kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại cuộc họp ngày 18/12/2023;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1888/TTr-SXD ngày 24/11/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố Lai Châu và vùng phụ cận đến năm 2035 như sau:

I. Nguyên tắc điều chỉnh

Việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố tuân thủ quy định về điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo Luật Quy hoạch đô thị và các văn bản có liên quan; phù hợp với yêu cầu thực tiễn, tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, tổ chức thực hiện quy hoạch.

II. Nội dung điều chỉnh

1. Khu đất giáp khu đất trụ sở công an huyện Phong Thổ cũ

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính tổ 01, phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu, được xác định trong bản vẽ.

- Nội dung điều chỉnh: Diện tích khu đất điều chỉnh là 3.710,2 m², cụ thể: Diện tích đất công cộng của khu vực theo quy hoạch là 7.553,55m² và đất cây xanh theo quy hoạch là 6.554,49m², trong đó thực hiện điều chỉnh 3.500,29 m² đất công cộng và 209,91 m² đất cây xanh thành quy hoạch đất ở hiện trạng.

2. Khu đất giáp đường vào bản Gia Khâu (cạnh trụ sở UBND xã Sùng Phài)

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính bản Lùng Thàng, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu, được xác định trong bản vẽ.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất công cộng của khu đất theo quy hoạch là 15.567m², thực hiện điều chỉnh 3.195,13m² đất công cộng thành quy hoạch đất ở hiện trạng.

3. Khu đất giáp Trường Cao đẳng Cộng đồng

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính bản Lùng Thàng, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu, được xác định trong bản vẽ.

Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất giáo dục tại khu đất theo quy hoạch là 287.252,30m², thực hiện điều chỉnh 60.607,1m² đất giáo dục thành quy hoạch đất ở hiện trạng.

4. Khu đất đối diện cây xăng Nậm Loỏng

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính bản Sùng Chô, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu, được xác định trong bản vẽ.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất giáo dục tại khu đất theo quy hoạch là 70.680,99m², thực hiện điều chỉnh 11.263,74m² đất giáo dục thành quy hoạch đất ở hiện trạng.

5. Điều chỉnh mở rộng khu đất Trường Mầm non Tân Phong

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính tổ 10, Phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, được xác định trong bản vẽ.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh toàn bộ diện tích 3.066,94 m² đất thương mại, dịch vụ thành quy hoạch đất giáo dục

6. Điều chỉnh mở rộng khu đất Trường Mầm non Sao Sáng

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính tổ 16, Phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, được xác định trong bản vẽ.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh toàn bộ diện tích 3.329,86m² đất thương mại, dịch vụ thành quy hoạch đất giáo dục.

7. Khu đất trường mầm non Sùng Phài

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính bản Sùng Chô, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu, được xác định trong bản vẽ.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất ở mới của khu đất theo quy hoạch là 65.184,84m²; thực hiện điều chỉnh 15.000 m² đất ở mới thành quy hoạch đất giáo dục để bố trí Trường mầm non Sùng Phài (*Vị trí trường mầm non hiện tại được đề nghị chuyển thành đất công trình văn hoá, thể thao công cộng xã Sùng Phài được trình bày tại mục số 8*).

8. Khu đất công trình Văn hoá, thể thao công cộng xã Sùng Phài

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính bản Sùng Chô, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu, được xác định trong bản vẽ.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh toàn bộ 14.525,1 m² đất giáo dục không sử dụng được thành quy hoạch đất công cộng (để bố trí xây dựng công trình Văn hóa, thể thao công cộng xã Sùng Phài bao gồm: Nhà văn hóa, Phòng truyền thống, Thư viện, Hội trường, Cụm công trình, sân bãi thể thao xã Sùng Phài theo QCVN 01:2021/BXD).

9. Khu đất Công an, y tế xã Sùng Phài

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính bản Lùng Thàng, xã Sùng Phài, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích theo quy hoạch được duyệt là 673.400,85 m² (bao gồm: Đất công cộng theo quy hoạch là 4.166,34m²; đất cơ quan là 18.483,01m²; đất nông nghiệp là 650.751,5m²). Diện tích khu đất thực hiện điều chỉnh là 10.264,15 m², cụ thể: 2.000m² đất nông nghiệp thành quy

hoạch đất y tế; 4.103,15m² đất cơ quan và 4.161m² đất công cộng (Trạm y tế Nậm Loỏng cũ) thành quy hoạch đất Công an xã Sùng Phài.

10. Khu đất công trình Văn hoá, thể thao công cộng xã San Thàng

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính bản Mới, xã San Thàng, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất nông nghiệp của khu đất theo quy hoạch là 14.805,43m², thực hiện điều chỉnh 11.521,44m² đất nông nghiệp thành quy hoạch đất công cộng để bố trí xây dựng công trình Văn hóa, thể thao công cộng xã San Thàng bao gồm: Nhà văn hóa; Phòng truyền thống; Thư viện; Hội trường; Cụm công trình, sân bãi thể thao xã Sùng Phài theo QCVN 01:2021/BXD.

11. Khu đất giáp đường Thanh Niên (chân đồi Tháp truyền hình tỉnh)

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính tổ 7, Phường Tân Phong, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất ở hiện trạng tại khu vực theo quy hoạch là 13.676,25m², thực hiện điều chỉnh 3.251,22m² đất ở hiện trạng thành quy hoạch đất cây xanh đô thị.

12. Điều chỉnh quy mô 3 tuyến đường Bản Cẳng Đẳng, xã San Thàng (thuộc phân khu 3)

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính bản Cẳng Đẳng, xã San Thàng, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh:

+ Điều chỉnh 02 đoạn tuyến có quy mô chiều rộng 20,5m thành quy hoạch đường có quy mô chiều rộng 32m; bổ sung đoạn tuyến có chiều dài 293m với quy mô mặt cắt đường = 32m.

+ Điều chỉnh tuyến đường có quy mô chiều rộng 16,5m thành quy hoạch đường có quy mô chiều rộng 32m.

13. Khu đất giáp đường quy hoạch 58m

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính tổ 19, Phường Tân Phong, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh:

+ Diện tích khu đất điều chỉnh: 99.350,23m², bao gồm:

(+) Tại khu vực điều chỉnh 13.1 (*vị trí 13.1 trên bản đồ*): Theo quy hoạch được duyệt là 70.266,84m² (bao gồm: Diện tích đất ở mới theo quy hoạch là 9.010,30m², đất hỗn hợp là 29.793,78m², đất cây xanh là 31.462,76m²), thực hiện điều chỉnh toàn bộ 70.266,84 m² đất ở mới, đất hỗn hợp, đất cây xanh mặt nước thành quy hoạch đất ở hiện trạng.

(+) Tại vị trí điều chỉnh 13.2 (*vị trí 13.2 trên bản đồ*), thực hiện điều chỉnh toàn bộ 29.083,39 m² đất cây xanh mặt nước theo quy hoạch được duyệt thành quy hoạch đất ở mới.

14. Khu đất tổ 19, phường Tân Phong

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính tổ 19, Phường Tân Phong, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất ở mới của khu đất theo quy hoạch là 87.048m²; thực hiện điều chỉnh 47.499,43m², cụ thể: 32.310,81m² thành quy hoạch đất ở mới (*vị trí 14.1 trên bản đồ*) sang đất ở hiện trạng và điều chỉnh 15.188,62m² đất ở mới (*vị trí 14.2 trên bản đồ*) thành quy hoạch đất hỗn hợp.

15. Khu đất phía sau Đền Lê Lợi

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính tổ 5, Phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất cây xanh khu đất theo quy hoạch được duyệt là 161.603,53m², thực hiện điều chỉnh 16.096,92m² đất cây xanh thành quy hoạch khu đất ở hiện trạng.

16. Khu đất giáp suối (giao giữa đường Võ Nguyên Giáp và đường Trần Can)

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính bản Nậm Loỏng 1, Phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh toàn bộ 3.537,88m² diện tích đất theo quy hoạch đất cây xanh thành quy hoạch đất ở hiện trạng.

17. Khu đất bản Tả Làn Than, phường Tân Phong

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính bản Tả Làn Than, Phường Tân Phong, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Diện tích khu đất điều chỉnh là 18.505,33m², cụ thể: Diện tích đất ở mới khu vực theo quy hoạch là 20.568,78m² và đất cây xanh

theo quy hoạch là 10.754,53m²; thực hiện điều chỉnh 16.683,37 m² đất ở mới và 1.821,96m² đất cây xanh thành quy hoạch đất ở hiện trạng.

18. Khu đất thuộc tổ 27 phường Đông Phong

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính tổ 27, Phường Đông Phong, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh diện tích 1.370,19m² từ đất ở hiện trạng thành quy hoạch đất công cộng đơn vị ở (đất văn hóa).

19. Khu đất thuộc tổ 12, phường Quyết Tiến

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính tổ 12, Phường Quyết Tiến, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất cây xanh khu vực theo quy hoạch được duyệt là 17.248,35m², thực hiện điều chỉnh 8.373,78m² diện tích đất cây xanh thành đất ở đô thị.

20. Khu đất giáp đồi mâm xôi (khu vực trụ sở Biên phòng tỉnh)

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính tổ 27, Phường Đông Phong, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất cây xanh khu vực theo quy hoạch là 50.742,91m², thực hiện điều chỉnh 3.549,79 m² diện tích đất cây xanh thành quy hoạch đất ở hiện trạng.

21. Khu đất đối diện Công an PCCC tỉnh Lai Châu

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính tổ 26, Phường Đông Phong, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất cây xanh khu vực theo quy hoạch là 7.168,85m², thực hiện điều chỉnh 846,93m² diện tích đất cây xanh thành quy hoạch đất ở hiện trạng.

22. Khu đất giữa Trường Mầm non và Trường Tiểu học xã San Thàng

- Vị trí, ranh giới khu đất: Thuộc địa giới hành chính bản Mới, xã San Thàng, thành phố Lai Châu.

- Nội dung điều chỉnh: Tổng diện tích đất lâm nghiệp khu vực theo quy hoạch là 228.283,12m², thực hiện điều chỉnh 1.102,11m² diện tích đất lâm nghiệp thành quy hoạch đất ở hiện trạng.

(Có sơ đồ trích lục bản vẽ các vị trí điều chỉnh cục bộ kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Lai Châu cập nhật các nội dung điều chỉnh, tổ chức quản lý thực hiện quy hoạch theo quy định. Công bố công khai nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng theo quy định tại Điều 53 Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009 và các văn bản liên quan.

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tham mưu cấp có thẩm quyền điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của thành phố Lai Châu theo nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thành phố đã được duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Lai Châu và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. Tỉnh ủy; (b/c)
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C;
- Lưu: VT, Kt2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng A Tính